TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: /2022/HS-ST
Ngày: 19/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lý Kế Hiền
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Minh Thân
2. Ông Phan Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Tạ Thị Thương Huyền, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 370/2021/TLST-HS ngày 31/12/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022, đối với **bị cáo**:

Họ và tên: **Nguyễn Chính T,** sinh năm: 1983. HKTT: Thôn Chợ, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp. Bố đẻ: Ông Nguyễn Chính C, mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị T2. Gia đình bị cáo có 3 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Phùng Thị Q, sinh năm: 1998; có hai con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân Thân: Ngày 15/4/2011, Ủy ban nhân dân huyện Thanh Oai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 29/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 29/9/2021, tổ công tác Công an phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực gầm cầu vượt Tây Mỗ thuộc phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện Nguyễn Chính T có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra thu giữ trên lòng bàn tay phải của T 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Tại chỗ, T khai đang mang ma túy đi để sử dụng.

Tổ công tác lập biên bản bắt quả tang, dẫn giải người cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (1,5 x 1,5) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Kết luận giám định số 7166/KLGĐ-PC09 ngày 06/10/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: ***Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,140 gam.***

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 29/9/2021, Nguyễn Chính T đang đi bộ gần nhà ở địa chỉ thôn Chợ, xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội thì gặp người bạn xã hội tên Tuấn. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, Tuấn rủ T đi mua ma túy đá về để cả hai cùng sử dụng, T đồng ý. Tuấn đưa cho T số tiền 200.000 đồng để mua ma túy. Sau đó, T bảo Tuấn lấy xe máy chở T đến khu vực ngã ba Bình Đà trên Quốc lộ 12 thuộc xã Bình Minh, huyện Thanh Oai, Hà Nội. Tại đây, T gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, và hỏi mua được 200.000 đồng ma túy đá. Sau đó, Tuấn bảo với T cả hai sẽ đi về phòng trọ của Tuấn ở khu vực Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội để cùng sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, Tuấn chở T đến chân cầu vượt Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, Nam Từ Liêm, Hà Nội rồi bảo T xuống xe đứng đợi Tuấn đi đón em của Tuấn. Khi T đang đứng đợi thì bị tổ công tác công an phường Tây Mỗ bắt giữ cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Chính T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Chính T và đối tượng Tuấn là người đưa tiền, đi mua ma túy cùng T (như T khai), quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

Bản Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 27/12/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Nguyễn Chính T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chữ ký của Nguyễn Chính T, cán bộ Trần Việt Thành, giám định viên Nguyễn Văn Hùng chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 29/9/2021, tại khu vực gầm cầu vượt Tây Mỗ, phường Tây Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Nguyễn Chính T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,140 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã có thời giam đi cai nghiện bắt buộc. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo tàng trữ, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chữ ký của Nguyễn Chính T, cán bộ Trần Việt Thành, giám định viên Nguyễn Văn Hùng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Chính T từ 15 đến 18 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chính T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chính T **18*(Mười tám)*** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/9/2021.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mép dán có chữ ký niêm phong của đối tượng Nguyễn Chính T, cán bộ Công an phường Tây Mỗ; Giám định viên phòng PC 09-CATP Hà Nội hoàn trả sau giám định. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 77 ngày 29/12/2021.

- Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lý Kế Hiền